

Số: 2612 /UBND-KTN

Bình Định, ngày 11 tháng 6 năm 2015

V/v bổ sung nội dung hỗ trợ phát
triển sản xuất giai đoạn 2014 – 2016
Chương trình mục tiêu quốc gia xây
dựng nông thôn mới

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 về việc phê duyệt định mức hỗ trợ phát triển sản xuất giai đoạn 2014 - 2016 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Theo Kế hoạch số 664/SNN-KH ngày 16/3/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đăng ký xây dựng công trình khí sinh học cho các hộ nông dân tại các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 – 2015. Để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành từng chỉ tiêu của tiêu chí số 17 về Môi trường trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại 26 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 trong điều kiện kinh tế của hộ cư dân nông thôn còn hạn chế nên gặp khó khăn về vốn khi thực hiện đầu tư xây dựng công trình khí sinh học. UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất nội dung sau:

Bổ sung mục 4.8, khoản 4, Điều 1, Quyết định 2144/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh như sau:

Hỗ trợ một lần 01 triệu đồng/01 công trình khí sinh học cho 01 hộ cư dân nông thôn.

Nguồn vốn hỗ trợ: theo kế hoạch hỗ trợ vốn phát triển sản xuất hàng năm thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét chấp thuận để UBND tỉnh làm căn cứ thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Trần Thị Thu Hà;
- Ban KTNS – HĐND tỉnh;
- Sở NN&PTNT, TC; KH&ĐT;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10(9b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Thu Hà

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt định mức hỗ trợ phát triển sản xuất giai đoạn 2014 – 2016
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 02/12/2013 của Bộ Tài Chính - Bộ Nông nghiệp và PTNT - Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính – Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Căn cứ ý kiến thỏa thuận của Thường trực HĐND tỉnh tại Văn bản số 51/HĐND ngày 27/6/2014;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 1398/TTr-SNN ngày 08/5/2014 và đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1514/STC-NS ngày 23/5/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt định mức hỗ trợ phát triển sản xuất giai đoạn 2014 – 2016 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu:

Nâng cao thu nhập của cư dân nông thôn trên cơ sở chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hình thành các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu:

- Phù hợp định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung phát triển một số cây, con chủ lực theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ nhanh chóng nhân rộng những mô hình sản xuất hiệu quả thực tiễn tại địa phương có nhiều hộ dân cư nông thôn tham gia.

- Nâng cao khả năng ứng phó biến đổi khí hậu, hạn hán.

- Đẩy nhanh tiến độ, tập trung hỗ trợ phát triển sản xuất tại 25 xã xây dựng hoàn thành nông thôn mới năm 2015 và một số xã khác.

3. Đối tượng hỗ trợ:

- Cá nhân: hộ gia đình, chủ trang trại (bao gồm cả chủ gia trại);

- Tổ chức: Hợp tác xã, tổ hợp tác.

4. Nội dung:

4.1. Hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay mua 01 con giống cho 01 hộ để chăn nuôi bò thịt. Thời gian hỗ trợ 12 tháng, lãi suất theo thời điểm và được tính từ ngày giải ngân, mức vốn vay 20 triệu đồng/con giống.

4.2. Hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay mua 01 con giống cho 01 hộ để chăn nuôi bò lai sinh sản. Thời gian hỗ trợ 24 tháng, lãi suất theo thời điểm và được tính từ ngày giải ngân, mức vốn vay 20 triệu đồng/con giống.

4.3. Hỗ trợ 30% chi phí mua giống 1 lần/ 01 vụ/năm/ 01 hộ để nhân rộng chuyển đổi sản xuất cây trồng cạn (lạc, ớt, kiệu, ngô, hành, rau xanh các loại) trên đất lúa kém hiệu quả.

4.4. Hỗ trợ một lần 30% chi phí mua giống đối với hộ dân cư nông thôn phát triển các loại cây trồng dài ngày, cải tạo vườn tạp: tiêu, chè, bưởi da xanh.

4.5. Hỗ trợ 50% chi phí mua 200 m² bạt (loại dày 0,3 mm) nhưng không quá 3 triệu đồng cho 01 hộ diêm dân để nhân rộng mô hình sản xuất muối (sạch) trải bạt.

4.6. Hỗ trợ thành lập mới HTX, Tổ hợp tác 10 triệu đồng/HTX, Tổ hợp tác.

4.7. Đối với các xã có điều kiện đặc thù riêng, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.

5. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2014 – 2016.

6. Nguồn vốn hỗ trợ:

Thực hiện theo kế hoạch hỗ trợ vốn phát triển sản xuất hàng năm thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND (báo cáo)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPĐP XDNTM;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10, K19 (27b)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Thu Hà